

**ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bình Dương, ngày 24 tháng 4 năm 2023

*

Số: 68 - QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của
Đảng ủy Trường Đại học Thủ Dầu Một khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025**

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 97-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Bộ Chính trị quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2202-QĐ/ĐUK, ngày 15/6/2020 của Ban thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp Tỉnh về việc chuẩn y kết quả bầu cử Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và thống nhất tại cuộc họp Ban chấp hành Đảng bộ Trường ngày 20/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Đảng ủy Trường Đại học Thủ Dầu Một khóa VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01-QĐ/ĐUT ngày 13/7/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Điều 3. Các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra, các chi bộ trực thuộc, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Khối (b/c);
- Lãnh đạo Trường;
- BCH các đoàn thể;
- Lưu: VT.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Nguyễn Quốc Cường

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



QUY CHẾ LÀM VIỆC

Của Đảng ủy Trường Đại học Thủ Dầu Một khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 68 - QĐ/ĐU, ngày 24 / 4 /2023
của Đảng ủy Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Thủ Dầu Một khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Trường và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này và những văn bản chỉ đạo, điều hành do Đảng ủy Trường ban hành.

Điều 2. Vị trí

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một (gọi tắt là Đảng ủy Trường) là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ Đại hội đại biểu của Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một; là cấp ủy cấp trên của các chi bộ trong Nhà trường, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp Tỉnh.

2. Ban Thường vụ là tổ chức thay mặt Đảng ủy Trường lãnh đạo, điều hành mọi công tác của Đảng bộ Trường giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

Điều 3. Chức năng

Đảng ủy lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; chăm lo đời sống vật, tinh thần của cán bộ, đảng viên và viên chức, người lao động của Trường; xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung: Đảng ủy lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng; đề ra và lãnh đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh quốc phòng;

lãnh đạo công tác cán bộ; công tác xây dựng đảng; lãnh đạo hoạt động của các tổ chức đoàn thể; lãnh đạo đảng viên, quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác đảng.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

a) Công tác chính trị tư tưởng: Tổ chức quán triệt và lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình công tác của Đảng bộ Trường, Đảng bộ Khối, Tỉnh ủy và Trung ương. Làm công tác chính trị, tư tưởng trong Nhà trường. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu chính đáng của cán bộ, viên chức, sinh viên, học viên nhằm kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh.

b) Lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn:

- Lãnh đạo việc xây dựng và quyết định chiến lược, quy hoạch phát triển Trường;

- Lãnh đạo việc tổ chức và thực hiện cơ chế tự chủ toàn diện của trường;

- Định kỳ, đầu năm học Đảng ủy ban hành Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của năm học và những biện pháp lớn để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; Định kỳ hàng quý, lãnh đạo việc xây dựng và kiểm tra thực hiện các chương trình hành động, chủ trương, nhiệm vụ về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, tài chính, cơ sở vật chất, công tác sinh viên và các nhiệm vụ khác có liên quan đến nhà trường;

- Lãnh đạo tổ chức Hội nghị cán bộ công nhân viên chức hàng năm; Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Nhà trường;

- Lãnh đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ và đoàn kết nội bộ.

c) Nhiệm vụ an ninh quốc phòng: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của Nhà trường.

d) Công tác tổ chức, cán bộ:

- Thống nhất chủ trương về cơ cấu tổ chức, bộ máy các đơn vị thuộc trường, các chi bộ thuộc Đảng bộ trường (thành lập, giải thể, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên).

- Thống nhất chủ trương giới thiệu nhân sự chủ chốt của Trường (Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Trường, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) để trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương/quyết định theo quy định về quản lý cán bộ của Tỉnh ủy.

- Cho ý kiến đánh giá, nhận xét cán bộ phục vụ việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, kỷ luật, khen thưởng đối với nhân sự chủ chốt của Nhà trường.

- Quyết định công tác quy hoạch cán bộ chủ chốt (cấp lãnh đạo trường); cấp Trường/phó đơn vị; bí thư, phó bí thư chi bộ; Trường, phó các đoàn thể.

- Đề xuất, trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ra quyết định công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm nhân sự Đảng ủy Trường trong nhiệm kỳ.

d) Công tác xây dựng Đảng:

- Quyết định những chủ trương, biện pháp nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2020-2025. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác Đảng hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm và toàn khóa hoặc nội dung cụ thể theo chỉ đạo của Đảng ủy Khối.

- Lãnh đạo các chi bộ trực thuộc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên mới.

- Cho ý kiến các hồ sơ kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên, xin ra khỏi Đảng; quyết định các hình thức kỷ luật tổ chức Đảng và đảng viên theo thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Đảng.

- Cho chủ trương và lãnh đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên hàng năm và toàn khóa.

đ) Lãnh đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên xây dựng tổ chức đoàn, hội vững mạnh, phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo định hướng phát triển chung của Nhà trường.

3. Đảng ủy Trường chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả hoạt động của Đảng bộ và các quyết định của Đảng ủy Trường.

4. Một số vấn đề thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Đảng ủy Trường nhưng trong trường hợp cấp thiết không kịp triệu tập cuộc họp Ban Chấp hành thì ủy quyền Ban Thường vụ xem xét, quyết định, chịu trách nhiệm và phải báo cáo lại tại cuộc họp Ban Chấp hành gần nhất.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ

1. Quyết định phân công nhiệm vụ cho các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra, các cấp ủy trực thuộc xây dựng quy chế làm việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Thống nhất chủ trương nhân sự lãnh đạo cấp trường, phó đơn vị, giám đốc chương trình đào tạo và tương đương; thống nhất chủ trương về nhân sự trưởng, phó đoàn thể. Quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với các đối tượng cần thẩm tra lý lịch.

3. Chuẩn y kết quả bầu cử Đại hội các chi bộ trực thuộc.

4. Hàng năm có ý kiến nhận xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với trưởng, phó đơn vị, giám đốc chương trình đào tạo và tương đương; cấp ủy chi bộ; trưởng phó các đoàn thể.

5. Thống nhất chủ trương kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (bao gồm việc học tiến sĩ, học cao cấp chính trị, trung cấp chính trị).

6. Cụ thể hóa và xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên và Ban Chấp hành Đảng bộ Trường. Thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, kiểm tra toàn diện các mặt công tác của Đảng bộ Trường.

7. Giải quyết các công việc định kỳ và đột xuất của Đảng bộ và báo cáo trong cuộc họp hàng tháng về tình hình chung và những công việc mà Ban Thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ họp cho Đảng ủy.

8. Chuẩn bị nội dung và tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Đảng ủy. Chỉ đạo việc sơ, tổng kết các chủ trương, chính sách của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên. Thực hiện chế độ báo cáo với Đảng ủy Khối về công tác của Đảng bộ.

9. Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ đối với các chi bộ trực thuộc và đảng viên theo quy định.

10. Trực tiếp làm việc, xin ý kiến, giải quyết các công việc có liên quan với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối. Xây dựng tốt mối quan hệ công việc với Đảng ủy Khối và ban tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối, các cơ quan, đoàn thể trong cùng Đảng bộ Khối và cấp ủy các chi bộ trực thuộc.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành ủy quyền.

Chương III **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CÁ NHÂN**

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ, đột xuất của Đảng ủy. Khi vắng mặt phải báo cáo trước và được sự đồng ý của Ban Thường vụ. Chuẩn bị nội dung và tham gia thảo luận, góp ý và biểu quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Đảng ủy.

2. Giải quyết công việc trong Đảng bộ theo chức trách, nhiệm vụ công tác được giao. Thường xuyên nắm bắt tình hình, phát hiện vấn đề mới phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình, của đơn vị mình phụ trách để phản ánh với Ban Thường vụ, tham mưu, đề xuất phương án giải quyết.

3. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Chấp hành đối với công việc được phân công phụ trách. Không lấy danh nghĩa thay mặt Đảng ủy để giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền của Đảng ủy khi chưa được sự ủy quyền.

4. Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động của Đảng bộ Trường và những thông tin cần thiết trong phạm vi phụ trách. Thực hiện chế độ bảo mật đối với những thông tin, tài liệu được Ban Thường vụ phổ biến.

5. Làm việc với cấp ủy chi bộ phụ trách ít nhất 03 tháng/lần.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên Ban Thường vụ

Ngoài những trách nhiệm, quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ còn có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Cùng tập thể Ban Thường vụ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ Trường. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Thường vụ, thảo luận và biểu quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ.
2. Tham mưu chuyên sâu cho Đảng ủy ở mảng công việc mà mình phụ trách. Đề xuất các chủ trương, biện pháp, nội dung cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình hành động đã đề ra. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ về các mặt công tác thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.
3. Ủy viên Ban Thường vụ có thể được Ban Thường vụ ủy quyền giải quyết một số công việc cụ thể khi cần thiết.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường. Đồng chí Bí thư phụ trách chung, chỉ đạo toàn bộ hoạt động của Đảng bộ Trường.
2. Chủ trì các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các Hội nghị của Đảng. Đề xuất những vấn đề mang tính chất chủ trương để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận, thống nhất chỉ đạo thực hiện. Đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa công tác lãnh đạo chính trị của Đảng và công tác quản trị của Hội đồng Trường, công tác điều hành của Hiệu trưởng.
3. Trực tiếp chỉ đạo những vấn đề cơ mật liên quan đến quốc phòng an ninh, công tác chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, tài chính Đảng thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Trường. Đảm bảo nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ và trong toàn Đảng bộ.
4. Quyết định nội dung cho các cuộc họp của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; chủ trì và kết luận các vấn đề được thảo luận ở các cuộc họp.
5. Quyết định những công việc đột xuất giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ.
6. Cùng với tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Khối trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, các kết luận và ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy cấp trên về hoạt động của Đảng bộ Trường. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các nghị quyết, quyết định và các văn bản của Đảng ủy Trường.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

1. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên BCH, Ủy viên BTV thì Phó bí thư thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo phân công trong Đảng ủy và các công việc cụ thể theo phân công, ủy quyền của Bí thư đảng ủy.

ĐẢNG ỦY
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI

2. Báo cáo với Bí thư Đảng ủy và Ban Thường vụ về các mặt hoạt động được phân công, giao nhiệm vụ.

Chương IV **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 10. Đối với Đảng ủy cấp trên

1. Đảng ủy Trường chịu sự chỉ đạo trực tiếp về công tác Đảng từ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp Tỉnh; đồng thời có quyền đề xuất ý kiến, tham gia xây dựng Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp Tỉnh.

2. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để tiếp nhận thông tin, báo cáo và triển khai các hoạt động chung theo chỉ đạo của Đảng cấp trên. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về mặt nghiệp vụ của các Ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối.

Điều 11. Đối với các chi bộ trực thuộc

1. Các chi bộ trực thuộc chịu sự lãnh đạo từ Đảng ủy Trường, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ về thực hiện nhiệm vụ của chi bộ. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo các vấn đề đột xuất xảy ra tại đơn vị với Ban thường vụ bằng văn bản hoặc trực tiếp báo cáo với Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy.

2. Định kỳ (năm, học kỳ, quý) và đột xuất, Đảng ủy tổ chức chức quán triệt Nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng cấp trên và Nghị quyết của Đảng ủy trường tới các Chi bộ trực thuộc để triển khai thực hiện.

3. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các cấp ủy trực thuộc thông qua các cuộc họp, các nghị quyết, chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy; các đồng chí đảng ủy viên được phân công phụ trách các chi bộ trực thuộc nắm chắc tình hình mọi mặt, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ những vấn đề mới nảy sinh cũng như những vấn đề cần giải quyết.

Điều 12. Đối với Hội đồng Trường

1. Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ trường, Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng trường thảo luận và quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Trường.

2. Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo Đảng ủy về nội dung dự kiến và kết quả của mỗi kỳ họp Hội đồng trường.

Điều 13. Đối với Ban Giám hiệu

1. Quan hệ giữa Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy và Ban Giám hiệu là mối quan hệ về trách nhiệm công việc, tôn trọng nhau, đoàn kết, đảm bảo phát huy đầy đủ vai trò của mỗi thành viên nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bí thư Đảng ủy

thực hiện nhiệm vụ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo chế độ thủ trưởng.

2. Đảng ủy đảm bảo và tạo điều kiện thuận lợi để Hiệu trưởng và các thành viên Ban Giám hiệu thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn được Bộ Giáo dục - Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Đảng ủy kịp thời thông báo với Ban Giám hiệu tình hình, những chủ trương và những công việc cần triển khai của Đảng bộ để Ban Giám hiệu phối hợp thực hiện. Ban Giám hiệu định kỳ báo cáo với Đảng ủy về tình hình thực hiện các mặt công tác, những nhiệm vụ trong thời gian tới của nhà trường. Đảng ủy thảo luận, ra Nghị quyết về những vấn đề quan trọng và lãnh đạo thực hiện.

4. Ban Giám hiệu bảo đảm và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, tài chính, nhân lực để Đảng ủy thực hiện tốt sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với mọi hoạt động của nhà trường.

5. Khi có công việc đột xuất, quan trọng, Ban Giám hiệu trao đổi, thống nhất với Bí thư Đảng ủy để tổ chức thực hiện và phải báo cáo với Ban Thường vụ và Đảng ủy trong phiên họp gần nhất.

Điều 14. Với các tổ chức đoàn thể

1. Đảng ủy lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể trong trường phát huy tốt vai trò chức năng của mình trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, phản ánh nguyện vọng của quần chúng với Đảng.

2. Định kỳ (hàng quý, năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc với Thường vụ các tổ chức: Công đoàn trường, Đoàn Thanh niên trường, Hội sinh viên trường để nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể, từ đó có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

3. Ban Thường vụ Công đoàn, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên, Ban Thường vụ Hội sinh viên Nhà trường có nhiệm vụ cụ thể hoá các chủ trương của Đảng ủy, xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện có kết quả tốt chủ trương của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm tham mưu đề xuất các vấn đề về công tác dân vận thuộc đoàn thể mình.

Điều 15. Đối với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy Trường có trách nhiệm thực hiện đúng Quy định 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Xây dựng mối quan hệ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có cơ sở trú đóng và nơi có cán bộ, đảng viên của Trường cư trú để phối hợp trong công tác và quản lý cán bộ, đảng viên.

Chương V

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 16. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; quyết định các vấn đề trên cơ sở quy định, quy chế, phân công nhiệm vụ, đúng Điều lệ Đảng và Pháp luật. Đối với các công việc phát sinh ngoài kế hoạch, ngoài quy định và quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thì phải báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy quyết định.

2. Tất cả các nghị quyết, quyết định của Đảng ủy phải được ít nhất trên 1/2 số ủy viên Ban Chấp hành tán thành mới được thông qua.

Điều 17. Chế độ sinh hoạt Đảng

1. Ban Thường vụ họp định kỳ mỗi tháng một lần, có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết tháng trước, lựa chọn những nội dung cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của tháng tiếp theo trên cơ sở báo cáo công việc của các đồng chí ủy viên Thường vụ. Phân công, chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung cho cuộc họp Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành họp định kỳ mỗi tháng một lần, có nhiệm vụ đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong tháng, đề ra chỉ tiêu, biện pháp cho tháng tới, thảo luận, quán triệt các nghị quyết của cấp trên, xét kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức. Ban Chấp hành họp mở rộng 03 tháng/lần và họp bất thường khi cần thiết do Ban Thường vụ triệu tập.

3. Chi bộ trực thuộc họp định kỳ mỗi tháng một lần (từ ngày 05 đến ngày 10 mỗi tháng) và tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng quý.

4. Hội nghị toàn Đảng bộ do Ban Thường vụ triệu tập định kỳ 02 lần/năm vào dịp 6 tháng và cuối năm để sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động của Đảng bộ.

Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Thường vụ có trách nhiệm thông tin đầy đủ, kịp thời cho các Đảng ủy viên, các chi bộ trực thuộc về tình hình chung và các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Đảng bộ, tình hình trong nước và quốc tế, tạo điều kiện cho các cấp ủy có đầy đủ thông tin trong quá trình tham gia vào sự lãnh đạo của Đảng ủy.

2. Đảng ủy Trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ đến Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp Tỉnh.

3. Chi bộ trực thuộc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ mỗi tháng về Đảng ủy Trường. Dự thảo báo cáo được gửi trước ngày 25 hàng tháng, Nghị quyết chính thức được gửi sau khi tổ chức họp chi bộ.

Điều 19. Chế độ bảo mật

1. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành phải thực hiện đúng quy định về bảo mật trong phát ngôn và bảo mật tài liệu; giữ bí mật về những vấn đề cơ mật của Đảng, Nhà nước được trình bày trong các cuộc họp, hội nghị mà mình tham gia. Không tiết lộ những vấn đề quan trọng được thảo luận trong cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ khi chưa có quyết định chính thức của Đảng ủy Trường, nhất là các vấn đề tổ chức, cán bộ, kỷ luật Đảng.

2. Nói, viết và làm theo đúng nghị quyết. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thể hiện tính Đảng và ý thức tổ chức kỷ luật của Đảng trong công tác, sinh hoạt.

Điều 20. Chế độ tự phê bình và phê bình

Mỗi năm, Đảng ủy thực hiện tự phê bình và phê bình việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết năm của Đảng ủy; đồng thời tiến hành tự phê bình và phê bình một số đồng chí Đảng ủy viên trước Đảng ủy về nhiệm vụ do Đảng ủy giao khi cần thiết. Các đồng chí Đảng ủy viên còn lại thực hiện tự phê bình và phê bình tại chi bộ nơi mình sinh hoạt. Nếu có sai lầm nghiêm trọng thì đưa ra kiểm điểm trong các cuộc họp của chi bộ, Đảng ủy hoặc có thể họp bất thường để giải quyết. Nội dung tự phê bình và phê bình theo các hướng dẫn của cấp trên.

Điều 21. Chế độ học tập

1. Cán bộ, đảng viên đi học, tập huấn theo quy hoạch, kế hoạch và quyết định của lãnh đạo trường. Ngoài ra, mỗi cán bộ đảng viên phải tự học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của bản thân.

2. Cán bộ, đảng viên được cử đi học tập, bồi dưỡng phải chấp hành nghiêm túc các quy chế, quy định và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

Điều 22. Quản lý thu chi đảng phí và kinh phí hoạt động của Đảng

1. Việc quản lý thu, chi đảng phí và sử dụng kinh phí hoạt động của Đảng bộ được thực hiện theo các hướng dẫn, quy định của Đảng cấp trên và nguyên tắc tài chính của Nhà nước.

2. Bí thư Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo, quản lý, kiểm tra việc thu chi, quyết toán đảng phí và kinh phí hoạt động của Đảng bộ.

Điều 23. Quản lý và sử dụng con dấu

1. Việc quản lý và sử dụng con dấu của Đảng ủy Trường được thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Con dấu của Đảng ủy Trường được giao cho văn thư của Đảng quản lý và đóng dấu tại cơ quan. Văn thư không được giao con dấu cho người khác khi chưa được phép của Bí thư Đảng ủy.

3. Văn thư tự tay đóng dấu vào văn bản và chỉ được đóng dấu khi đã có chữ ký của người có thẩm quyền ký vào văn bản.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Quy chế làm việc này đã được thông qua và thống nhất trong Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một. Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vấn đề nào chưa phù hợp, hoặc cần bổ sung thì sửa đổi, bổ sung trên nguyên tắc đúng quy định của Đảng, phù hợp thực tiễn đơn vị.

Điều 25. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế Quy chế ban hành đầu nhiệm kỳ theo Quyết định số 01-QĐ/ĐUT ngày 13/7/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Thủ Dầu Một.
